

BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
HỌC VIỆN NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**XH91076: TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH
(HO CHI MINH IDEOLOGY)**

I. Thông tin về học phần

- Học kỳ: 3
- Tín chỉ: **02 (Lý thuyết: 02 – Thực hành: 0); Tự học: 06 TC**
- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động học tập
 - + Học lý thuyết trên lớp: 21 tiết
 - + Thảo luận nhóm trên lớp: 9 tiết
- Giờ tự học: 90 tiết
- Đơn vị phụ trách:
 - Bộ môn: Khoa học chính trị
 - Khoa: Khoa học xã hội
- Học phần thuộc khối kiến thức: Đại cương
- Học phần học song hành: Không
- Học phần tiên quyết: Không
- Ngôn ngữ giảng dạy: Tiếng Anh ☐ Tiếng Việt ☒

II. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo và mục tiêu, kết quả học tập mong đợi của học phần

*** Các chuẩn đầu ra và chỉ báo của chương trình đào tạo mà học phần đóng góp:**

Chuẩn đầu ra Sau khi hoàn tất chương trình, sinh viên có thể:	Chỉ báo chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo
Kiến thức chung	
Áp dụng kiến thức khoa học tự nhiên, kinh tế - chính trị - xã hội, pháp luật, sinh thái, môi trường và sự hiểu biết về các vấn đề đương đại trong lĩnh vực chuyên môn	- Áp dụng kiến thức kinh tế - chính trị - xã hội, pháp luật trong lĩnh vực chuyên môn
Kỹ năng chung	
Giao tiếp đa phương tiện, đa văn hóa, sử dụng hiệu quả công nghệ thông tin và ngoại ngữ trong lĩnh vực chuyên môn	- Ứng xử phù hợp với các bên có liên quan trong môi trường làm việc chuyên nghiệp đa văn hóa, đa ngôn ngữ.
Năng lực tự chủ và trách nhiệm	
Thể hiện ý thức học tập suốt đời và tinh thần khởi nghiệp.	- Thể hiện thói quen tự học, tự nghiên cứu, nâng cao trình độ chuyên môn.

*** Mục tiêu:**

- Về kiến thức: Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức về Tư tưởng Hồ Chí Minh và vận dụng trong thực tiễn.

- Về kỹ năng: Học phần rèn luyện cho sinh viên kỹ năng xác định và giải quyết vấn đề theo Tư tưởng Hồ Chí Minh.

- Về thái độ: Học phần rèn luyện cho sinh viên xác nhận các giá trị và làm theo Tư tưởng Hồ Chí Minh.

*** Kết quả học tập mong đợi của học phần:**

Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra sau đây của CTĐT theo mức độ sau:

I – Giới thiệu (Introduction); P – Thực hiện (Practice); R – Củng cố (Reinforce); M – Đạt được (Master)

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp của học phần cho CĐR của CTĐT		
		Áp dụng kiến thức kinh tế - chính trị - xã hội, pháp luật trong lĩnh vực ngành đào tạo	Sử dụng hiệu quả công nghệ thông tin và các thiết bị đa phương tiện trong công việc chuyên môn	Thể hiện thói quen tự học, tự nghiên cứu, nâng cao trình độ chuyên môn ...
XH09176	Tư tưởng Hồ Chí Minh	R	I	I

Ký hiệu	KQHTMD của học phần Hoàn thành học phần này, sinh viên thực hiện được	CĐR của CTĐT
Kiến thức		
K1	Trình bày nội dung Tư tưởng Hồ Chí Minh	Áp dụng kiến thức chính trị, luật pháp và quản lý vào lĩnh vực chuyên môn.
K2	Vận dụng Tư tưởng Hồ Chí Minh trong thực tiễn	
Kỹ năng		
K3	Sử dụng các công cụ tìm tài liệu về Tư tưởng Hồ Chí Minh	Sử dụng hiệu quả công nghệ thông tin và các thiết bị đa phương tiện trong công việc chuyên môn
K4	Sử dụng các phần mềm trình bày Tư tưởng Hồ Chí Minh	
Năng lực tự chủ và trách nhiệm		
K5	Thực hiện học tập suốt đời theo Tư tưởng Hồ Chí Minh	Thể hiện thói quen tự học, tự nghiên cứu, nâng cao trình độ chuyên môn

III. Nội dung tóm tắt của học phần

XH09176. Tư tưởng Hồ Chí Minh (2TC: 2 – 0 – 6). Nội dung học phần là tư tưởng Hồ Chí Minh về con đường giải phóng dân tộc và xây dựng xã hội mới. Học phần gồm 6 chương.

IV. Phương pháp giảng dạy và học tập

1. Phương pháp giảng dạy

Phương pháp giảng dạy

KQHTMD PPGD	K1	K2	K3	K4	K5
----------------	----	----	----	----	----

Thuyết giảng	X	X	X	X	X
Dạy học dựa trên vấn đề	X	X	X	X	X
Tổ chức học tập theo nhóm	X	X	X	X	X

2. Phương pháp học tập

- Nghe giảng;
- Tự học cá nhân: tìm và đọc giáo trình, tài liệu, lập đề cương;
- Tổ chức học tập theo nhóm: phân công, thảo luận ở nhà của các nhóm, chuẩn bị thuyết trình, làm và nộp phần thuyết trình;
- Thuyết trình trên lớp các nội dung kiến thức;
- Thảo luận;
- E-learning.

V. Nhiệm vụ của sinh viên

- Chuyên cần: sinh viên tham dự học phần phải tham gia đầy đủ số buổi trên giảng đường.
- Chuẩn bị cho buổi học trên lớp: sinh viên tham dự học phần phải đọc giáo trình, tài liệu tham khảo và viết đề cương cá nhân các chương trước khi đến lớp học, tham gia hoạt động nhóm chuẩn bị ở nhà cho làm tiểu luận của nhóm.
- Thi cuối kì: sinh viên tham dự học phần phải tham gia kỳ thi kết thúc học phần.

VII. Đánh giá và cho điểm

1. Thang điểm: 10

2. Điểm trung bình của học phần là tổng điểm của các rubric nhân với trọng số tương ứng của từng rubric:

3. Phương pháp đánh giá

Bảng 1. Kế hoạch đánh giá và trọng số

Hoạt động đánh giá	KQHTMĐ được đánh giá	Trọng số (%)	Thời gian/Tuần học
☐ <i>ở nhà</i> giải quyết vấn đề		40	
Tham dự lớp	K3, K4, K5	10	1 – 6
Tiểu luận nhóm	K1, K2, K3, K4, K5	30	5 – 6
Đánh giá cuối kì		60	
Thi cuối kì	K1, K2	60	7 – 8

Bảng 2. Chỉ báo thực hiện các kết quả học tập mong đợi của học phần
(Chỉ dùng cho đánh giá và thi giữa kì, cuối kì theo hình thức trắc nghiệm/tự luận)

KQHTMĐ	Chỉ báo thực hiện KQHTMĐ
K1	Chỉ báo 1. Phân tích tư tưởng Hồ Chí Minh về giải phóng dân tộc. Chỉ báo 2. Phân tích tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng xã hội mới.
K2	Chỉ báo 3. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về giải phóng dân tộc trong giai đoạn hiện nay. Chỉ báo 4. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng xã hội mới trong giai đoạn hiện nay.
K3	Chỉ báo 5. Sử dụng các công cụ tìm kiếm tài liệu tư tưởng Hồ Chí Minh về giải phóng dân tộc.

	Chỉ báo 6. Sử dụng các công cụ tìm kiếm tài liệu tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng xã hội mới.
K4	Chỉ báo 7. Sử dụng các phần mềm trình bày tư tưởng Hồ Chí Minh về giải phóng dân tộc. Chỉ báo 8. Sử dụng các phần mềm trình bày tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng xã hội mới.
K5	Chỉ báo 9. Thực hiện tự học theo Tư tưởng và tấm gương Hồ Chí Minh Chỉ báo 10. Thực hiện học tập suốt đời theo Tư tưởng và tấm gương Hồ Chí Minh

Rubric 1: Chuyên cần (tham dự lớp)

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt 8,5-10 điểm	Khá 7-8,4 điểm	Trung bình 4-6,9 điểm	Kém 0-3,9 điểm
Thời gian tham dự	50	06 buổi	05 buổi	04 buổi	Dưới 04 buổi
Thái độ tham dự	50	Rất tích cực, chăm chú, ý kiến đúng	Chăm chú, có phát biểu ý kiến	Chưa tích cực, chưa chăm chú, có phát biểu ý kiến	Không tích cực, không chăm chú, không phát biểu ý kiến

Rubric 2: Tiểu luận nhóm

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt 8,5-10 điểm	Khá 7-8,4 điểm	Trung bình 4-6,9 điểm	Kém 0-3,9 điểm
Chuẩn bị thuyết trình của nhóm	20	80 – 100 % các buổi họp nhóm.	60 - < 80 % các buổi họp nhóm.	40 - < 60% các buổi họp nhóm.	< 40 % các buổi họp nhóm.
Nội dung	30	- Chính xác - Đầy đủ - Sáng tạo.	- Chính xác, - Đầy đủ.	- Chính xác - Không đầy đủ nội dung.	- Thiếu chính xác - Không đầy đủ nội dung.
Thuyết trình	20	- Cấu trúc hợp lý - Thiết kế sinh động - Trả lời câu hỏi đầy đủ.	-Cấu trúc hợp lý -Thiết kế sinh động -Trả lời câu hỏi không đầy đủ.	-Cấu trúc hợp lý - Thiết kế thiếu sinh động - Trả lời câu hỏi không đầy đủ.	- Cấu trúc chưa hợp lý - Thiết kế không sinh động - Không trả lời được câu hỏi.
Báo cáo sau buổi thuyết trình	30	- Nội dung đầy đủ - Nộp đúng thời gian - Hình thức đúng quy định.	- Nội dung đầy đủ - Nộp đúng thời gian - Hình thức chưa đúng quy định.	- Nội dung đầy đủ - Nộp không đúng thời gian - Hình thức chưa đúng quy định.	- Nội dung không đầy đủ - Nộp không đúng thời gian - Hình thức không quy định.

4. Các yêu cầu, quy định đối với học phần

- **Vắng mặt:** Tất cả các trường hợp vắng mặt từ 3 buổi không có lý do chính đáng, phải học lại.
- **Bài thảo luận nhóm:** Tất cả các trường hợp không nộp bài thảo luận nhóm được 0 điểm đánh giá quá trình và có thể phải học lại.
- **Kiểm tra giữa kỳ:** Tất cả các trường hợp không tham gia kiểm tra giữa kỳ được 0 điểm đánh giá quá trình và có thể bị học lại.
- **Tham dự bài thi cuối kỳ:** Không tham gia bài thi cuối kì được 0 điểm và có thể phải học lại.

VII. Giáo trình/ tài liệu tham khảo

* Sách giáo trình:

Giáo trình Tư tưởng Hồ Chí Minh (2021), Bộ giáo dục và đào tạo, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.

* Tài liệu tham khảo khác:

1. Hồ Chí Minh toàn tập (2011), NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.
2. Hội đồng trung ương chỉ đạo biên soạn giáo trình các môn khoa học Mác - Lê nin, Tư tưởng Hồ Chí Minh (2014), Giáo trình Tư tưởng Hồ Chí Minh, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.
3. Phát triển toàn diện phẩm chất và năng lực người học trong giảng dạy Môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh, Trần Lê Thanh (Chủ biên), Vũ Hải Hà, Tạ Quang Giảng, Trần Khánh Dư, Vũ Thị Thu hà, Hà Thị Hồng Yến, Lê Thị Dung, Trần Thị Mai.
4. Trần Lê Thanh (2021), Đảng lãnh đạo xóa đói giảm nghèo ở miền núi phía Bắc theo Tư tưởng Hồ Chí Minh, NXB Học viện Nông nghiệp, Hà Nội.

VIII. Nội dung chi tiết của học phần

Tuần	Nội dung	KQHTMD của học phần
1	Chương 1. Đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập Môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh	
	A/ Các nội dung trên lớp: (3 tiết) Nội dung GD lý thuyết: (3 tiết) I. Khái niệm Tư tưởng Hồ Chí Minh II. Đối tượng nghiên cứu Hướng dẫn học ở nhà	K1, K2, K3, K4, K5
	B/ Các nội dung tự học: (9 tiết) II. Phương pháp nghiên cứu III. Ý nghĩa của việc học tập Môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh Chuẩn bị cho buổi học tiếp theo	K1, K2, K3, K4, K5
2	Chương 2. Cơ sở, quá trình hình thành và phát triển Tư tưởng Hồ Chí Minh	
	A/Tóm tắt các nội dung trên lớp: (5 tiết) Nội dung GD lý thuyết: (5 tiết) I. Cơ sở hình thành Tư tưởng Hồ Chí Minh 1. Cơ sở thực tiễn 2. Cơ sở lý luận 3. Nhân tố chủ quan Hướng dẫn học ở nhà	K1, K2, K3, K4, K5

	B/ Các nội dung tự học: (25 tiết) II. Quá trình hình thành và phát triển Tư tưởng Hồ Chí Minh 1. Thời kỳ trước năm 1911: Hình thành Tư tưởng yêu nước và chí hướng cứu nước 2. Thời kỳ từ 1911 - 1920: Tìm ra con đường cứu nước, giải phóng dân tộc 3. Thời kỳ từ 1920 - 1930: Hình thành cơ bản Tư tưởng về cách mạng Việt Nam 4. Thời kỳ từ 1930 - 1941: Vượt qua thử thách, kiên trì giữ vững lập trường cách mạng 5. Thời kỳ từ 1941 - 1969: Tư tưởng Hồ Chí Minh tiếp tục phát triển, hoàn thiện III. Giá trị Tư tưởng Hồ Chí Minh 1. Đối với cách mạng Việt Nam 2. Tư tưởng Hồ Chí Minh đối với sự phát triển tiến bộ của nhân loại Chuẩn bị cho buổi học tiếp theo	K1, K2, K3, K4, K5
3	Chương 3. Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội	
	A/ Tóm tắt các nội dung trên lớp: (2 tiết) Nội dung GD lý thuyết: (2 tiết) I. Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc 1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề dân tộc 1.1. Vấn đề độc lập dân tộc 2. Về cách mạng giải phóng dân tộc 2.1 Cách mạng giải phóng dân tộc muốn thắng lợi phải đi theo con đường cách mạng vô sản 2.2 Cách mạng giải phóng dân tộc trong điều kiện Việt Nam, muốn thắng lợi phải do Đảng Cộng sản lãnh đạo Hướng dẫn học ở nhà	K1, K2, K3, K4, K5
	B/ Các nội dung tự học: (6 tiết) 1.2. Mối quan hệ giữa vấn đề dân tộc và vấn đề giai cấp 2.1. Tính chất, nhiệm vụ và mục tiêu của cách mạng giải phóng dân tộc Chuẩn bị cho buổi học tiếp theo	K1, K2, K3, K4, K5
4	Chương 3. Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội (tiếp theo)	
	A/ Tóm tắt các nội dung trên lớp: (2 tiết) Nội dung GD lý thuyết: 2.2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về cách mạng giải phóng dân tộc 2.4. Lực lượng của cách mạng giải phóng dân tộc bao gồm toàn dân tộc 2.5. Cách mạng giải phóng dân tộc cần được tiến hành chủ động sáng tạo và có khả năng giành thắng lợi trước cách mạng vô sản ở chính quốc Hướng dẫn học ở nhà	K1, K2, K3, K4, K5
	B/ Các nội dung tự học: (6 tiết) 2.6. Cách mạng giải phóng dân tộc phải được tiến hành bằng con đường cách mạng bạo lực Chuẩn bị cho buổi học tiếp theo	K1, K2, K3, K4, K5

	Chương 3. Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội (tiếp theo)	
5	A/Tóm tắt các nội dung trên lớp: (3 tiết) Nội dung GD lý thuyết: (3 tiết) II. Tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội 1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về CNXH ở Việt Nam 1.1. Tính tất yếu của CNXH ở Việt Nam 1.2. Quan niệm của Hồ Chí Minh về đặc trưng bản chất của CNXH ở Việt Nam 1.3. Quan điểm của Hồ Chí Minh về mục tiêu, động lực của CNXH ở Việt Nam 2. Con đường, biện pháp quá độ lên CNXH ở Việt Nam 2.1. Đặc điểm, nhiệm vụ của thời kỳ quá độ lên CNXH ở Việt Nam III. Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội 3.1 Kiên định mục tiêu và con đường cách mạng mà Hồ Chí Minh đã xác định Hướng dẫn học ở nhà	K1, K2, K3, K4, K5
	B/ Các nội dung tự học: (9 tiết) 2.2. Những chỉ dẫn có tính nguyên tắc, bước đi, biện pháp thực hiện trong quá trình xây dựng CNXH 3.2 Phát huy sức mạnh dân chủ xã hội chủ nghĩa Chuẩn bị cho buổi học tiếp theo	K1, K2, K3, K4, K5
	Chương 4. Tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản Việt Nam và Nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân	
6	A/Tóm tắt các nội dung trên lớp: (3 tiết) Nội dung GD lý thuyết: (3 tiết) I. Tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản Việt Nam 1. Quan điểm của Hồ Chí Minh về vai trò và bản chất của Đảng CSVN 1.1. Về sự ra đời của Đảng CSVN 1.2. Vai trò của Đảng CSVN 1.3. Bản chất của Đảng CSVN	K1, K2, K3, K4, K5
	B/ Các nội dung tự học: (9 tiết) 1.4. Quan điểm về Đảng CSVN cầm quyền 2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng CSVN trong sạch, vững mạnh 2.1. Xây dựng Đảng - quy luật tồn tại và phát triển của Đảng 2.2. Nội dung công tác xây dựng Đảng CSVN Chuẩn bị cho buổi học tiếp theo	K1, K2, K3, K4, K5
	Chương 4. Tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản Việt Nam và Nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân (tiếp theo)	
7	A/Tóm tắt các nội dung trên lớp: (3 tiết) Nội dung GD lý thuyết: (3 tiết) II. Tư tưởng Hồ Chí Minh về Nhà nước của dân, do dân và vì dân 1. Xây dựng nhà nước thể hiện quyền làm chủ của nhân dân 1.1. Nhà nước của dân	K1, K2, K3, K4, K5

	1.2. Nhà nước do dân 1.3. Nhà nước vì dân 3. Xây dựng Nhà nước có hiệu lực pháp lý mạnh mẽ 3.1. Xây dựng một nhà nước hợp pháp, hợp hiến 3.2. Hoạt động quản lý nhà nước bằng hiến pháp, pháp luật và chú trọng đưa pháp luật vào cuộc sống 4. Xây dựng Nhà nước trong sạch, vững mạnh, hoạt động có hiệu quả 4.2. Đề phòng và khắc phục những tiêu cực trong hoạt động của nhà nước Hướng dẫn học ở nhà	
	B/ Các nội dung tự học: (9 tiết) 2. Quan điểm của Hồ Chí Minh về sự thống nhất giữa bản chất giai cấp công nhân với tính nhân dân và tính dân tộc của Nhà nước 2.1. Về bản chất giai cấp công nhân của nhà nước 2.2. Bản chất giai cấp công nhân thống nhất với tính nhân dân, tính dân tộc của nhà nước 4. Xây dựng Nhà nước trong sạch, vững mạnh, hoạt động có hiệu quả 4.1. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức đủ đức và tài 4.3. Tăng cường tính nghiêm minh của pháp luật đi đôi với đẩy mạnh giáo dục đạo đức cách mạng Chuẩn bị cho buổi học tiếp theo Chuẩn bị thuyết trình	K1, K2, K3, K4, K5
8	Chương 5. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế	
	A/ Tóm tắt các nội dung trên lớp: (3 tiết) Nội dung GD lý thuyết: (3 tiết) 5.1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc 5.1.1. Vai trò của đại đoàn kết dân tộc trong sự nghiệp cách mạng 5.1.2. Lực lượng của đại đoàn kết dân tộc 5.1.3. Hình thức tổ chức khối đại đoàn kết dân tộc Hướng dẫn học ở nhà	K1, K2, K3, K4, K5
	B/ Các nội dung tự học: (9 tiết) 5.2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đoàn kết quốc tế 5.2.1. Vai trò của đoàn kết quốc tế 5.2.2. Lực lượng và hình thức đoàn kết quốc tế 5.2.3. Nguyên tắc đoàn kết quốc tế Chuẩn bị cho buổi học tiếp theo	K1, K2, K3, K4, K5
9	Chương 6. Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hoá, đạo đức, con người	
	A/ Tóm tắt các nội dung trên lớp: (3 tiết) Nội dung GD lý thuyết: (3 tiết) II. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức 1. Nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức 1.1. Đạo đức là nền tảng của người cách mạng 1.2. Phẩm chất đạo đức cách mạng 1.3. Nguyên tắc xây dựng đạo đức cách mạng	K1, K2, K3, K4, K5

	Hướng dẫn học ở nhà	
	B/ Các nội dung tự học: (9 tiết) I. Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa 1. Những quan điểm cơ bản của Hồ Chí Minh về văn hoá 1.1. Định nghĩa văn hóa và quan điểm về xây dựng nền văn hoá mới 1.2. Quan điểm của Hồ Chí Minh về các vấn đề chung của văn hoá 1.3. Quan điểm của Hồ Chí Minh về một số lĩnh vực chính của văn hoá Chuẩn bị cho buổi học tiếp theo Chuẩn bị thuyết trình	K1, K2, K3, K4, K5
10	Chương 6. Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hoá, đạo đức, con người (tiếp theo)	
	A/ Tóm tắt các nội dung trên lớp: (3 tiết) Nội dung GD lý thuyết: (3 tiết) 2. Sinh viên học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh Thuyết trình Hướng dẫn học ở nhà Tổng kết và nhắc nhở cho bài thi kết thúc học phần	K1, K2, K3, K4, K5
	B/ Các nội dung tự học: (9 tiết) III. Tư tưởng Hồ Chí Minh về con người 1. Quan điểm của Hồ Chí Minh về con người 2. Quan điểm của Hồ Chí Minh về vai trò của con người và chiến lược "trồng người" Hoàn thiện báo cáo thuyết trình	K1, K2, K3, K4, K5

IX. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần:

- Phòng học: Có đầy đủ phòng học và đủ chỗ ngồi cho sinh viên.
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Điện; Máy tính; Micro; Protector, hệ thống E-learning.
- Các phương tiện khác: Giảng đường, thư viện nơi sinh viên tự nghiên cứu; giáo trình, tài liệu tham khảo đủ đáp ứng nhu cầu giảng viên, sinh viên.

Hà Nội, ngày 10 tháng 6 năm 2024

TRƯỞNG BỘ MÔN

(Kí và ghi rõ họ tên)



TRẦN LÊ THANH

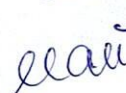
TRƯỞNG KHOA



Trần Lê Thanh

GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN

(Kí và ghi rõ họ tên)



TRẦN THỊ MAI



Phạm Văn Cường

PHỤ LỤC
THÔNG TIN VỀ ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN GIẢNG DẠY HỌC PHẦN

Giảng viên phụ trách học phần

Họ và tên: Trần Lê Thanh	Học hàm, học vị: Tiến sỹ
Địa chỉ cơ quan: Phòng 312 – Nhà Thể chế -Chính sách - Học viện Nông nghiệp Việt Nam.	Điện thoại liên hệ: 0912.464.822
Email: tlthanh@vnua.edu.vn	Trang web: http://www.vnua.edu.vn/khoa/xahoi/index.php/homepage
Cách liên lạc với giảng viên: qua email, địa chỉ cơ quan hoặc điện thoại	

Giảng viên phụ trách học phần

Họ và tên: Tạ Quang Giảng	Học hàm, học vị: Thạc sỹ
Địa chỉ cơ quan: Phòng 312 – Nhà Thể chế -Chính sách - Học viện Nông nghiệp Việt Nam	Điện thoại liên hệ: 0912.990.976
Email: tqgiang@vnua.edu.vn	Trang web: http://www.vnua.edu.vn/khoa/xahoi/index.php/homepage
Cách liên lạc với giảng viên: qua email, địa chỉ cơ quan hoặc điện thoại	

Giảng viên phụ trách học phần

Họ và tên: Trần Thị Mai	Học hàm, học vị: Thạc sỹ
Địa chỉ cơ quan: Phòng 312 – Nhà Thể chế -Chính sách - Học viện Nông nghiệp Việt Nam	Điện thoại liên hệ: 0916.423.708
Email: ttmai@vnua.edu.vn	Trang web: http://www.vnua.edu.vn/khoa/xahoi/index.php/homepage
Cách liên lạc với giảng viên: qua email, địa chỉ cơ quan hoặc điện thoại	

Giảng viên phụ trách học phần

Họ và tên: Vũ Hải Hà	Học hàm, học vị: Thạc sỹ
Địa chỉ cơ quan: Phòng 312 – Nhà Thể chế -Chính sách - Học viện Nông nghiệp Việt Nam.	Điện thoại liên hệ: 0906.089.508
Email: vhha@vnua.edu.vn	Trang web: http://www.vnua.edu.vn/khoa/xahoi/index.php/homepage
Cách liên lạc với giảng viên: qua email, địa chỉ cơ quan hoặc điện thoại	

Giảng viên phụ trách học phần

Họ và tên: Trần Khánh Dư	Học hàm, học vị: Thạc sỹ
Địa chỉ cơ quan: Phòng 312 – Nhà Thể chế -Chính sách - Học viện Nông nghiệp Việt Nam	Điện thoại liên hệ: 0976.298.898
Email: tkdu@vnua.edu.vn	Trang web: http://www.vnua.edu.vn/khoa/xahoi/index.php/homepage
Cách liên lạc với giảng viên: qua email, địa chỉ cơ quan hoặc điện thoại	

Giảng viên phụ trách học phần

Họ và tên: Vũ Thị Thu Hà	Học hàm, học vị: Thạc sỹ
Địa chỉ cơ quan: Phòng 312 – Nhà Thể chế -Chính sách - Học viện Nông nghiệp Việt Nam	Điện thoại liên hệ: 0978.742.945
Email: vttha@vnua.edu.vn ; hanghia1612@gmail.com	Trang web: http://www.vnua.edu.vn/khoa/xahoi/index.php/homepage
Cách liên lạc với giảng viên: qua email, địa chỉ cơ quan hoặc điện thoại	

Giảng viên phụ trách học phần

Họ và tên: Hà Thị Hồng Yến	Học hàm, học vị: Thạc sỹ
Địa chỉ cơ quan: Phòng 312 – Nhà Thể chế -Chính sách - Học viện Nông nghiệp Việt Nam	Điện thoại liên hệ: 0985.104.022
Email: huyen@vnua.edu.vn	Trang web: http://www.vnua.edu.vn/khoa/xahoi/index.php/homepage
Cách liên lạc với giảng viên: qua email, địa chỉ cơ quan hoặc điện thoại	

Giảng viên phụ trách học phần

Họ và tên: Lê Thị Dung	Học hàm, học vị: Thạc sỹ
Địa chỉ cơ quan: Phòng 312 – Nhà Thể chế -Chính sách - Học viện Nông nghiệp Việt Nam	Điện thoại liên hệ: 0984.581.292
Email: ltdung@vnua.edu.vn	Trang web: http://www.vnua.edu.vn/khoa/xahoi/index.php/homepage
Cách liên lạc với giảng viên: qua email, địa chỉ cơ quan hoặc điện thoại	

CÁC LẦN CẢI TIẾN ĐỀ CƯƠNG:**- Lần 1: 7/2020:**

Chỉnh sửa CDR của học phần, mức đóng góp của học phần cho CDR của CTĐT; Cập nhật nội dung học phần; phương pháp giảng dạy, phương pháp đánh giá.

- Lần 2: 7/2021:

Cập nhật CDR của học phần, mức đóng góp của học phần cho CDR của CTĐT (IPRM); Cập nhật nội dung học phần; phương pháp giảng dạy, phương pháp đánh giá.

- Lần 3: 7/2022:

Cập nhật nội dung học phần; phương pháp giảng dạy (kết hợp giảng dạy online), phương pháp đánh giá.

- Lần 4: 7/2023:

Chỉnh sửa CDR của học phần, mức đóng góp của học phần cho CDR của CTĐT, cập nhật nội dung học phần; phương pháp giảng dạy, phương pháp đánh giá.

- Lần 5: 7/2024:

Chỉnh sửa thời lượng học phần; Chỉnh sửa CDR của học phần, mức đóng góp của học phần cho CDR của CTĐT (IPRM), cập nhật nội dung học phần; phương pháp giảng dạy, phương pháp đánh giá.